

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Giao nhiệm vụ xử lý các vướng mắc, kiến nghị
của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 38/CP ngày 04 tháng 5 năm 1994 của Chính phủ về cải cách một bước thủ tục hành chính trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức;

Căn cứ Nghị định số 18/2003/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Trên cơ sở thực hiện Quyết định số 23/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác liên ngành xử lý các vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp về thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Văn phòng Chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ tiếp nhận và xử lý những vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về các thủ tục hành chính.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Văn phòng Chính phủ trong việc tiếp nhận và xử lý những vướng mắc và kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về các thủ tục hành chính:

1. Tiếp nhận và xử lý những vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu và đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý dứt điểm, kịp thời, đúng thời hạn và đúng thẩm quyền những kiến nghị, vướng mắc của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính.

3. Phát hiện và yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý dứt điểm những thủ tục hành chính mà cơ quan quản lý, cán bộ, công chức nhà nước các cấp đã tùy tiện đặt thêm gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và hạn chế hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

4. Được quyền chủ động làm việc với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp khi xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính.

5. Tổ chức nghiên cứu những vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính để kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, sửa đổi, bãi bỏ theo thẩm quyền những thủ tục hành chính không còn phù hợp với thực tiễn, gây cản trở đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhân dân.

6. Định kỳ hàng quý, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình và kết quả xử lý các vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính của Văn phòng Chính phủ, của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 3. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tiếp nhận, xử lý vướng mắc và kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính:

1. Trực tiếp chỉ đạo việc tiếp nhận và xử lý dứt điểm những vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng thời hạn các vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính.

3. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, chậm trễ trong thực hiện thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

4. Tổ chức việc nghiên cứu những vướng mắc, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính để xem xét, sửa đổi, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp với thực tiễn, gây cản trở đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhân dân.

5. Định kỳ trước ngày 20 của tháng cuối mỗi quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình và kết quả xử lý những vướng mắc và kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Phan Văn Khải